

Số: 04/2024/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 19 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số chính sách hỗ trợ cho công tác cai nghiện ma túy tại
các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021;

*Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử
lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính
phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức,
viên chức và lực lượng vũ trang;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính
phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao
động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện
ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 4 năm 2016 của
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều
của Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy
định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức, người lao động làm
việc tại cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở
trợ giúp xã hội công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính về quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ
ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện*

ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Thực hiện Thông báo số 2210-TB/TU ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Ban Thường vụ Thành ủy đồng ý chủ trương ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định một số chính sách hỗ trợ cho công tác cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn thành phố;

Xét Tờ trình số 163/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định một số chính sách hỗ trợ cho công tác cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn thành phố; Báo cáo thẩm tra số 22/BC-VHXXH ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người cai nghiện ma túy tự nguyện và viên chức, người lao động đang làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc theo quyết định có hiệu lực của Tòa án.

b) Người nghiện ma túy có thường trú tại Hải Phòng tự nguyện cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn thành phố.

c) Viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn thành phố.

d) Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, tổ chức triển khai thực hiện chính sách.

Điều 2. Mức hỗ trợ

1. Đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 được hỗ trợ tiền hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách, báo, xem truyền hình và các hoạt động vui chơi giải trí khác ngoài thời gian học tập và lao động: 180.000 đồng/người/năm.

2. Đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 được hỗ trợ như sau:



a) Hỗ trợ 100% tiền thuốc cắt cơn, giải độc, điều trị rối loạn tâm thần, chi phí sàng lọc, đánh giá mức độ nghiện, thực hiện các dịch vụ xét nghiệm y tế theo chỉ định của bác sỹ; điều trị nhiễm trùng cơ hội và thuốc chữa bệnh thông thường cho người cai nghiện ma túy tự nguyện bằng định mức đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

b) Hỗ trợ tiền ăn hàng tháng; tiền chăn màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân hàng năm; tiền điện, nước sinh hoạt; tiền hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, đọc sách báo, xem truyền hình và các hoạt động vui chơi, giải trí khác, cụ thể như sau:

- Tiền ăn: 0,8 mức lương cơ sở/người/tháng (Ngày lễ, Tết dương lịch người cai nghiện được ăn thêm không quá 03 lần tiêu chuẩn ngày thường; các ngày Tết Nguyên đán người cai nghiện được ăn thêm không quá 05 lần tiêu chuẩn ngày thường; chế độ ăn đối với người cai nghiện bị ốm do Giám đốc cơ sở cai nghiện quyết định theo chỉ định của nhân viên y tế điều trị, nhưng không thấp hơn 03 lần tiêu chuẩn ngày thường).

- Tiền chăn màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân: 0,9 mức lương cơ sở/người/năm.

- Tiền điện, nước sinh hoạt: 100.000 đồng/người/tháng.

- Tiền hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, đọc sách báo, xem truyền hình và các hoạt động vui chơi giải trí khác: 180.000 đồng/người/năm.

3. Đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 được hỗ trợ như sau:

a) Viên chức, người lao động (*trừ viên chức, người lao động là bác sỹ*) tiếp xúc trực tiếp với đối tượng (*bao gồm: lãnh đạo đơn vị; người làm công tác chuyên môn quản lý học viên, quản lý thăm thân, tư vấn, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách, dạy nghề, dạy văn hóa, hướng dẫn lao động trị liệu, nhân viên dinh dưỡng*): 1.400.000 đồng/người/tháng.

b) Viên chức, người lao động (*trừ viên chức, người lao động là bác sỹ*) tiếp xúc gián tiếp với đối tượng (*bao gồm: kế toán, văn thư, người làm công việc bảo vệ*): 700.000 đồng/người/tháng.

c) Viên chức, người lao động là bác sỹ: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Trường hợp chính sách hỗ trợ theo quy định của Trung ương và quy định tại Nghị quyết này có cùng nội dung hỗ trợ cho người cai nghiện thì chỉ được hưởng một chính sách có mức hỗ trợ cao nhất.

2. Thời gian và số lần hỗ trợ đối với đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 như sau:



a) Thời gian hỗ trợ: Tối đa là 12 tháng. Thời gian cụ thể được xác định theo đơn đăng ký cai nghiện tự nguyện.

b) Số lần hỗ trợ: Không giới hạn về số lần hỗ trợ.

Điều 4. Kinh phí thực hiện.

Nguồn kinh phí: Ngân sách thành phố

Điều 5. Điều khoản thi hành.

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2024

2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức hỗ trợ kinh phí cho người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn thành phố hết hiệu lực.

Điều 6. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVI, Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TV Quốc hội; Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Vụ Pháp chế (Bộ TC);
- Vụ Pháp chế (Bộ LĐTBXH);
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBNDTP;
- Đoàn ĐBQH TP HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Đại biểu HĐNDTP khóa XVI;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- TTHU, TTQU các quận, huyện;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện;
- Báo HP, Đài PTTH HP;
- Công báo HP, Công TTĐT TP;
- CVP, các PCVP HĐND TP;
- Các Cơ sở cai nghiện ma túy TP;
- Các CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Lập

PHÓ CHỦ TỊCH